

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 336/2020/HS-PT

Ngày: 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Triết

Ông Trần Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 345/2020/TLPT-HS, ngày 12/11/2020, đối với bị cáo Trần Viết T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 325/2020/HS-ST ngày 29/9/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Viết T**; sinh năm 1991, tại: Tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Viết D (Đã chết) và bà Vũ Thị P; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 28/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt: 02 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án số: 66/2014/HSST. Ngày 28/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt: 01 năm tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam, giữ*” theo Bản án số: 252/2015/HSST ngày 01/7/2017, chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2020, cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ủy ban nhân dân xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thái N; sinh năm 1983; địa chỉ: Xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thái N, sinh năm 1983; địa chỉ: Xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

+ Bà Phan Thị Thùy D1, sinh năm 1990; địa chỉ: Phường S, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Công T2, sinh năm 1972; địa chỉ: Xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

+ Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1996; địa chỉ: Buôn L, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N2, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn D2, sinh năm: 1976; địa chỉ: Thị trấn M, huyện N3, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt).

+ Ông Phạm Thị T4, sinh năm 1980; địa chỉ: Thị trấn B1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 24 giờ ngày 19/6/2020, Trần Viết T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số: 47L1-248.32 mang theo ba lô bên trong có 02 thanh kim loại, 01 kim cộng lực bằng kim loại màu đen, 01 cuộn dây thừng màu xanh, 01 đôi bao tay lao động màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen rồi dùng điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu hồng mở ứng dụng Bản đồ định vị tìm đường đi đến Ủy ban nhân dân xã E, thành phố B để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nghĩa trang gần Ủy ban nhân dân xã E, T cất xe mô tô và đi bộ theo đường rẫy cà phê rồi leo tường rào đột nhập vào Trạm y tế xã E, thành phố B rồi đi vào khuôn viên của Ủy ban nhân dân xã E. T tiếp tục trèo lên bồn nước sát bên hông tòa nhà Ủy ban nhân dân xã, lên mái nhà của phòng lưu trữ để lên tầng 2 của Ủy ban. Sau đó, T dùng thanh kim loại đã chuẩn bị từ trước cạy khóa cửa tầng 2 rồi đột nhập vào trong, dùng kim cộng lực phá khóa các phòng làm việc tìm tài sản để trộm cắp. Cụ thể: Tại tầng 1, T vào phòng Tài chính – Kế toán lấy 01 túi xách màu đen, 01 máy tính xách tay hiệu Asus, Core I3 - 6100U, màu đen và 01 dây sạc pin máy tính do chị Phan Thị Thùy D1 là kế toán của Ủy ban nhân dân xã E quản lý, sử dụng. Tại phòng Văn phòng – Thống kê – Văn Thư – Thủ quỹ, T lấy 01 máy tính xách tay, hiệu Dell Inspiron, Core I3 - 4010U, màu đen, 01 túi xách màu đen bên trong có 01 chiếc USB màu vàng đen và 01 cục sạc pin máy tính do chị Nguyễn Thái N là công chức Văn phòng - Thống kê của Ủy ban nhân dân xã E quản lý, sử dụng. Khi chuẩn bị đi ra khỏi phòng Văn Phòng - Thống kê, T phát hiện có 01 két sắt đang để ở góc phòng nên đi đến dùng thanh sắt để cạy phá nhưng do sợ bị phát hiện nên T không cạy két nữa mà đi lên tầng 2, vào phòng Phó Bí thư Đảng ủy xã E tiếp tục trộm cắp tài sản gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 5559 màu xám bạc, 01 cục sạc pin máy tính cùng 01 túi xách màu đen, do ông Nguyễn Công T2 là Phó Bí thư Đảng ủy xã của Ủy ban nhân dân xã E quản lý, sử dụng. Sau khi lấy được các

tài sản trên, T đi ra ngoài theo hướng đã đột nhập để tẩu thoát. Trên đường đi, T đã vứt các công cụ đã dùng để trộm cắp tài sản gồm 01 kim cọng lực, 02 thanh kim loại, 01 ba lô, 01 cuộn dây thừng màu xanh, 01 đôi bao tay lao động màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, cùng trang phục sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội (chưa xác định được vị trí). Trưa ngày 19/6/2020, T đã xóa hết các dữ liệu có trong máy tính, USB đã trộm cắp được rồi mang các tài sản đi tiêu thụ. Cụ thể: T bán 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu bạc cùng 01 cục sạc pin cho anh Phạm Thi T4 là cửa hàng tin học TT (Địa chỉ: thị trấn B1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) với số tiền 5.500.000 đồng; bán 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen cùng 01 cục sạc pin cho anh Nguyễn Văn D2 (Địa chỉ: Thị trấn M, huyện N3, tỉnh Đắk Nông) với số tiền 3.200.000 đồng; bán 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, 01 túi đựng máy tính và 01 dây sạc pin cho anh Nguyễn Văn H (trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện N2, tỉnh Đắk Nông) với số tiền 2.000.000 đồng. Trên đường đi tiêu thụ, T đã vứt bỏ 02 túi đựng máy tính (chưa xác định được vị trí). Sau khi tiêu thụ được các tài sản trên, T đã lấy tiền tiêu xài cá nhân hết 8.372.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 138/KLĐG ngày 10/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố B, kết luận:

- Tài sản đã thu hồi:

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 5559, màu bạc, Core i5 - 6200U, Ram 4Gb, ổ cứng 500Gb, màn hình 15,6 inch + dây sạc hiệu Dell; trị giá: 7.450.000 đồng.

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron, màu đen, Core i3 - 4010U, Ram 4Gb, ổ cứng 500Gb, màn hình 15,6 inch + dây sạc hiệu Dell; trị giá: 2.650.000 đồng.

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus P2530UA-XO0648D, màu đen, Core i3 - 6100U, Ram 4Gb, ổ cứng 500Gb, màn hình 15,6 inch + dây sạc hiệu Asus và 01 túi đựng máy tính bằng vải màu đen; trị giá: 7.000.000 đồng.

+ 01 USB nhãn hiệu Adata UVI128/32Gb, màu vàng đen, tốc độ 3.0; trị giá: 50.000 đồng.

- Tài sản chưa thu hồi: 02 túi đựng máy tính bằng vải, màu đen; trị giá: 100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt: 17.250.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 325/2020/HS-ST ngày 29/9/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Viết T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt Trần Viết T 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 22/6/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/10/2020, bị cáo Trần Viết T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Viết T giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định: Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã xét xử bị cáo Trần Viết T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Trần Viết T là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt, tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Viết T.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào khoảng 24 giờ ngày 19/6/2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Trần Viết T đã lén lút trộm cắp tài sản gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 5559, màu bạc, Core i5 - 6200U, Ram 4Gb, ổ cứng 500GB, màn hình 15,6 inch và 01 dây sạc hiệu Dell cùng 01 túi đựng máy tính bằng vải màu đen; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron, màu đen, Core i3-4010U, Ram 4GB, ổ cứng 500GB, màn hình 15,6 inch và 01 dây sạc hiệu Dell cùng 01 túi đựng máy tính bằng vải màu đen; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus P2530UA-XO0648D, màu đen, Core i3 - 6100U, Ram 4GB, ổ cứng 500GB, màn hình 15,6 inch và 01 dây sạc hiệu Asus cùng 01 túi đựng máy tính bằng vải màu đen và 01 USB màu vàng đen, hiệu ADATA UV128, dung lượng 32GB. Tổng trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp là 17.250.000 đồng. Vì vậy, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Viết T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Viết T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo táo bạo, liều lĩnh, bị cáo còn có nhân thân xấu, ngày 28/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 02 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, ngày 28/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt: 01 năm tù về tội “*Trốn khỏi nơi*

giám, giữ” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện bản thân, nay tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Viết T – Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 325/2020/HS-ST ngày 29/9/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Viết T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/6/2020.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Viết T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Trai giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư Pháp;
- THA hình sự công an Tp. B;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Hằng